

I. LỊCH KIỂM TRA:

- Dự kiến thời gian kiểm tra: từ 28/10/2024 đến 03/11/2024
- Thời gian làm bài: 90 phút
- Hình thức kiểm tra: tự luận 100%, tập trung

II. NỘI DUNG KIỂM TRA:

Phần 1: Đọc hiểu (6,0 điểm)	Phần 2: Làm văn (4,0 điểm)
- Đọc hiểu văn bản ngoài SGK cùng thể loại (tùy bút, tản văn), kiến thức tiếng Việt - 06 câu, gồm các yêu cầu: Nhận biết: (2,0 điểm) + Chỉ ra yếu tố tự sự, yếu tố trữ tình + Liệt kê một số từ ngữ, câu văn cho thấy sự hiện diện cái “tôi” của tác giả trong văn bản. + Xác định được cách giải thích nghĩa của từ được sử dụng trong văn bản. + Nhận biết được một số đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ văn học. Thông hiểu: (2,0 điểm) + Phân tích sự kết hợp giữa tự sự và trữ tình trong tùy bút hoặc tản văn; nhận xét cái “tôi” của tác giả được thể hiện trong văn bản. + Phân tích và đánh giá được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản. + Phân tích được một số đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ văn học. Vận dụng thấp: (1,0 điểm) + HS bày tỏ quan điểm, thái độ cá nhân về một tư tưởng/vấn đề được nêu trong văn bản. + HS có khả năng lý giải vấn đề Vận dụng cao: (1,0 điểm) + Phân tích được ý nghĩa hay tác động của văn bản văn học trong việc làm thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân đối với văn học và cuộc sống. + Quan điểm sâu sắc, khả năng lý giải thuyết phục, sâu sắc cùng kỹ năng giải thích, bình luận, chứng minh nhuần nhuyễn,... và liên hệ với hiểu biết về xã hội.	- Viết một văn bản nghị luận xã hội (khoảng 500 chữ) bàn về một ý kiến/nhận định. - 01 câu, gồm các yêu cầu: Viết được văn bản nghị luận về một ý kiến/nhận định. + Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm; + Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; + Sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục: chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ.

II. MA TRẬN KIỂM TRA:

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Đọc hiểu văn bản tản văn.	0	2.0	0	2.0	0	1.0	0	1.0	60
2	Viết	Viết một văn bản nghị luận về ý kiến /nhận định .	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			0	3.0	0	3.0	0	2.0	0	2.0	100
Tỉ lệ %			20.0%		40.0%		20%		20%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

III. ĐỀ MINH HỌA:

Trường: THPT Phước Long

Tổ: Ngữ văn

ĐỀ 1: TÙY BÚT, TẢN VĂN

I. PHẦN ĐỌC (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Một thứ quà của lúa non: cốm

(1) Con gió mùa hạ lướt qua vừng sen trên hồ, nhuần thấm cái hương thơm của lá, như báo trước mùa về của một thức quà thanh nhã và tinh khiết. Các bạn có ngửi thấy, khi đi qua những cánh đồng xanh, mà hạt thóc nếp đầu tiên làm trĩu thân lúa còn tươi, ngửi thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non không? Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phất hương vị ngàn hoa cỏ. Dưới ánh nắng, giọt sữa dần dần đông lại, bông lúa càng ngày càng cong xuống, nặng vì cái chất quý trong sạch của Trời.

(2) Đợi đến lúc vừa nhất, mà chỉ riêng những người chuyên môn mới định được, người ta gặt mang về. Rồi đến một loạt cách chế biến, những cách thức làm truyền tự đời này sang đời khác, một sự bí mật trân trọng và khe khắt giữ gìn, cái cô gái Vòng làm ra thứ cốm dẻo, thơm ấy. Tất nhiên là nhiều nơi cũng biết cách thức làm cốm, nhưng không có đâu làm được hạt cốm dẻo, thơm và ngon được bằng ở làng Vòng, gần Hà Nội. Tiếng cốm Vòng đã lan khắp tất cả ba kỳ, và đến mùa cốm, các người của Hà Nội 36 phố phường vẫn thường ngóng trông cô hàng cốm xinh xinh, áo quần gọn ghẽ, với cái dấu hiệu đặc biệt là cái đòn gánh hai đầu cong vút lên như một chiếc thuyền rồng...

(3) Cốm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ Việt Nam. Ai đã nghĩ đầu tiên dùng cốm để làm quà sêu tết? Không còn gì hợp hơn sự vương vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các lễ nghi. Hồng cốm tốt đời... Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn được nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đậm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được bền lâu. (Thật đáng tiếc khi chúng ta thấy những tục lệ tốt đẹp ấy mất dần, và những thức quý của đất mình thay dần bằng những thức bóng bẩy, hào nhoáng và thô kệch bắt chước người nước ngoài: những kẻ mới giàu vô học có biết đâu mà thường thức được những vẻ cao quý và nhũn nhặn?).

(4) *Cốm không phải là thức quà của người vội, ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ. Lúc bấy giờ ta mới thấy thu lại cả trong hương vị ấy, cái mùi thơm phức của lúa mới, của hoa cỏ dại ven bờ: trong màu xanh của cốm, cái tươi mát của lá non, và trong chất ngọt của cốm, cái dịu dàng thanh đậm của loài thảo mộc¹. Thêm vào cái mùi hơi ngát của lá sen già, ướp lấy từng hạt cốm một, còn giữ lại cái ẩm áp của những ngày mùa hạ trên hồ. Chúng ta có thể nói rằng trời sinh lá sen để bao bọc cốm, cũng như trời sinh cốm nằm ủ trong lá sen. Khi các cô gái Vòng đỡ gánh, giở từng lớp lá sen, chúng ta thấy hiện ra từng lá cốm, sạch sẽ và tinh khiết, không có mảy may chút bụi nào. Hỡi các bà mua hàng! Chớ có thọc tay hay mân mê thức quà thần tiên ấy, hãy nhẹ nhàng mà nâng đỡ, chút chiu mà vuốt ve... Phải nên kính trọng cái lộc của Trời, cái khéo léo của người, và sự cố sức tiềm tàng và nhẫn nại của thần lúa. Sự thưởng thức của các bà sẽ được trang nhã và đẹp đẽ hơn, và cái vui cũng sẽ tươi sáng hơn nhiều lắm...*

(Trích *Hà Nội 36 phố phường*, Thạch Lam, NXB Văn học, 2022)

¹ Thảo mộc (danh từ): thảo là cỏ, mộc là cây; thảo mộc chỉ cây cỏ, thực vật nói chung

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. (1,0 điểm) Chỉ ra 01 câu văn có kết hợp yếu tố tự sự và trữ tình trong đoạn (1) của văn bản. Nêu tác dụng nghệ thuật khi kết hợp hai yếu tố đó trong đoạn văn.

Câu 2. (1,0 điểm) Tìm 01 dẫn chứng trong văn bản cho thấy sự hiện diện cái “tôi” của tác giả và nhận xét về cái “tôi” ấy.

Câu 3. (1,0 điểm) Xác định cảm hứng chủ đạo của văn bản và nhận xét về cách thể hiện của cảm hứng chủ đạo ấy trong văn bản.

Câu 4. (1,0 điểm) Trong đoạn (4) tác giả cho rằng: *Cốm không phải là thức quà của người vội, ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ*. Em có đồng tình với ý kiến này không? Vì sao?

Câu 5. (1,0 điểm) Trong văn bản, tác giả có viết: *Thật đáng tiếc khi chúng ta thấy những tục lệ tốt đẹp ấy mất dần, và những thức quý của đất mình thay dần bằng những thức bóng bẩy, hào nhoáng và thô kệch bắt chước người nước ngoài...* Còn với bạn, những giá trị truyền thống có vai trò như thế nào trong cuộc sống ngày nay?

Câu 6. (1,0 điểm) Xác định cách giải thích nghĩa của từ *thảo mộc* trong đoạn (4) của văn bản.

II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm):

Hãy viết văn bản nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ của bạn về ý kiến: *Mỗi người cần có chính kiến của bản thân trước sự tác động của thế giới bên ngoài.*

----- **Hết** -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Thành phố Hồ Chí Minh, 26/9/2024

TTCM

Trần Thị Ngọc Ly